

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Khởi, trú tại
thôn Tân Phương, xã Đắk R'Moan, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
(Lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016);

Căn cứ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Khởi, trú tại thôn Tân Phương, xã Đắk R'Moan, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 350/TTr-P3 ngày 04 tháng 5 năm 2018,

I. Nội dung khiếu nại

Ông Nguyễn Văn Khởi khiếu nại việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất không đúng quy định pháp luật; yêu cầu bồi thường tài sản, cây trồng gắn liền với đất đã bị cưỡng chế tại Tiểu khu 1538



thuộc lâm phần của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, kiến nghị trả lại đất bị cưỡng chế.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất

- Theo đơn của ông Nguyễn Văn Khởi trình bày: Năm 1998, gia đình ông Khởi vào khu vực xã Đắc Ngo sử dụng khoảng 02ha đất, khi đó trên đất có cỏ, tranh và lồ ô, không có cây rừng. Trong quá trình sử dụng đất để trồng trọt, ông Khởi không biết đất thuộc Tiểu khu 1538 do địa phương hay cơ quan nào quản lý và cũng không có tranh chấp, không có chính quyền địa phương hay cơ quan chức năng đến ngăn cản, lập biên bản xử lý. Trên diện tích đất, năm 1998 ông Khởi trồng 02ha cây điều (đã thu hoạch). Trong quá trình canh tác đến khi cưỡng chế giải tỏa, ông Khởi không kê khai việc sử dụng đất với chính quyền địa phương, đất chưa được cấp giấy CNQSDĐ. Vào tháng 4 năm 2011, Đoàn 12 cưỡng chế giải tỏa khu vực đất thuộc Tiểu khu 1538 cùng với người của Công ty Hoàng Thiên đã chặt hết cây công nghiệp trên đất.

Theo biên bản làm việc ngày 08/11/2015 của Công an tỉnh Đắc Nông xác minh hiện trường lô đất ông Nguyễn Văn Khởi khai nhận diện tích là 2,1ha; vị trí thửa đất có tọa độ (theo hệ tọa độ UTM):

761516- 1332401	761714-1332376	761669-1332506
761588-1332335	761703-1332461	761601-1332533
761664-1332379	761654-1332461	

Theo kết quả đối chiếu tọa độ nêu trên với nền bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp tỉnh Đắc Nông được Chi cục Lâm nghiệp thẩm định ngày 22/3/2007 và bản đồ quy hoạch 3 loại rừng được UBND tỉnh Đắc Nông phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 và giải đoán không ảnh của Chi cục Kiểm lâm (Công văn số 967/KL-QLR ngày 23/11/2016), thì diện tích hộ ông Khởi khai nhận được xác định thuộc Tiểu khu 1538 năm 2007 là rừng nghèo IIIA1, IIIA2. Căn cứ kết quả giải đoán không ảnh của ngành Kiểm lâm năm 2010 thì thửa đất được chuyển trạng thái từ rừng IIIA1, IIIA2 sang trạng thái cây công nghiệp và đất nương rẫy.

Diện tích đất do hộ ông Khởi khai nhận tại Tiểu khu 1538 là đất do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín (trước đây là Lâm trường Quảng Tín) quản lý (nằm trong diện tích đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín liên doanh liên kết với Công ty Hoàng Khang Thịnh) đã được UBND tỉnh Đắc Nông cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 09/8/2008 với tổng diện tích 9.881,344ha gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 880995 với diện tích: 6.203,379ha, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 880996 với diện tích: 3.677,966ha. Ông Khởi lấn chiếm đất rừng trái phép để trồng tía hoa màu và trồng điều, sử dụng đất rừng sai mục đích, vi phạm Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 về những hành vi bị nghiêm cấm.

2. Quá trình triển khai cưỡng chế, giải tỏa

2.1. Giai đoạn chuẩn bị cưỡng chế

- Ngày 21/10/2008, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đoàn 12). Tại Điều 2 của Quyết định số 1500/QĐ-UBND thì Đoàn 12 có nhiệm vụ:

Lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra; tiến hành kiểm tra thực tế các khu vực trọng điểm tại các địa phương trong tỉnh và các tổ chức cá nhân, thuộc các thành phần kinh tế vi phạm các hành vi: Đốt rừng, phá rừng, khai hoang chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác chế biến vận chuyển, mua bán cất giữ gỗ, động vật rừng trái phép và các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng.

Khi kiểm tra phát hiện những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý lâm sản, đất lâm nghiệp, Đoàn kiểm tra có quyền đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, lập biên bản, xử lý nghiêm minh theo pháp luật hiện hành; những vụ vi phạm nghiêm trọng điển hình phải đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, các Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các huyện, thị xã và các xã trong tỉnh, các Ban Chỉ huy thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của các huyện, xã để thực hiện kế hoạch kiểm tra và tùy theo tình hình cụ thể, từng lúc, từng nơi, được huy động thêm cán bộ của các Công ty lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm, các Hạt Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thanh tra nhà nước, Phòng Nông nghiệp - Địa chính... để cùng tham gia.

- Từ ngày 15/4/2010 đến ngày 28/4/2010, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông đã phối hợp với Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, lập biên bản xác minh về việc lấn chiếm sử dụng đất phá rừng trái pháp luật trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Đoàn 12 đã kiểm tra các tiêu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 (thuộc địa bàn xã Đắk Ngo), lập 216 biên bản kiểm tra (qua tổng hợp có 209 biên bản) với diện tích 1.164,29 ha là đất rừng thuộc quyền quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín bị lấn chiếm sử dụng trái pháp luật, bao gồm:

- + Đất đã sử dụng trồng cây các loại: 491,04ha;
- + Đất chưa trồng cây: 672,97ha;
- + Dụng trái phép 35 nhà bán kiên cố/980m² (nhà gỗ, lợp tôn thung ván) và 129 lán trại/1.284m² (lán tranh tre, nứa, bạt...).

Các đối tượng lấn chiếm, sử dụng diện tích rừng nói trên đã trốn tránh, tìm cách chống đối, không ra khai báo, không làm việc với Đoàn 12 để giải quyết theo quy định của pháp luật; trong 209 biên bản xác minh không có tên hộ ông Nguyễn Văn Khởi.

- Ngày 24/5/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 218/TB-UBND/Đ12 về việc tìm chủ sử dụng diện tích đất phá rừng trái pháp luật tại 05 tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Ngày 21/12/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 103/TB-UBND về việc tự tháo dỡ nhà cửa, lán trại, vật kiến trúc, thu hoạch hoa màu gắn liền với đất lấn chiếm trái phép tại các Tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Ngày 17/3/2011, Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 536-TB/VPTU về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Thường trực Huyện ủy Tuy Đức. Tại khoản 2 Thông báo số 536-TB/VPTU nêu: “về Kế hoạch cưỡng chế giải tỏa các hộ xâm canh tại các tiểu khu thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín của UBND tỉnh đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương”.

- Ngày 28/3/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND về việc buộc khắc phục hậu quả, thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật để trồng lại rừng.

- Ngày 07/4/2011, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức.

- Ngày 08/4/2011, UBND huyện Tuy Đức ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những văn bản nêu trên của UBND huyện Tuy Đức được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đăk Ngo, đưa lên phương tiện thông tin đại chúng của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đăk R’láp, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước); trong thời gian UBND huyện Tuy Đức thông báo các thông tin trên, hộ ông Khởi không có ý kiến, hành động hợp tác với chính quyền địa phương.

2.2. Thực hiện cưỡng chế

Sau khi kiểm tra, rà soát, xác minh, củng cố hồ sơ lập 209 biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật, kết luận có đủ căn cứ xác định việc canh tác, trồng cây, dựng lều lán, nhà tạm của các đối tượng trên đất rừng do Nhà nước quản lý (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín) là trái pháp luật, cần phải giải tỏa thu hồi đất rừng để trồng lại rừng. Từ ngày 20/4/2011 đến ngày 26/4/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã tổ chức cưỡng chế giải tỏa với diện tích là 753,9ha đất rừng tại các tiểu khu 1521, 1525, 1537 và 1538 trên địa bàn xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức; khối lượng công tác cưỡng chế giải tỏa đã thực hiện là: 92 nhà tạm, lán trại với diện tích 1.964m²; 469,7ha cây trồng (cao su 16,01ha; điều 134,28ha; cà phê 5,38ha; mỳ 312,75ha; 285,58ha đất trống) chi tiết tại các đơn vị:

- Cường chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý là 554,8ha, gồm có 74 nhà tạm, lán trại/1.490m²; 331,12ha cây trồng (cao su 5,38ha; điều 107,26ha; cà phê 3,00ha; mỳ 215,48ha; 223,7ha đất trống).

- Cường chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH Hoàng Thiên được cho thuê đất là 199,1ha; gồm: 18 nhà tạm, lán trại: 474m²; 137,19ha cây trồng (cao su 10,63ha; điều 27,01ha; cà phê 2,25ha; mỳ 97,3ha; 61,90ha đất trống).

Sau khi cưỡng chế, ngày 26/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh lập biên bản bàn giao diện tích cưỡng chế giải tỏa cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, bảo vệ, trồng rừng, phục hồi lại rừng. Trong thời gian thực hiện trồng rừng lại từ ngày 28/4/2011 đến ngày 15/5/2011, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín tổ chức quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên đất giải tỏa không hiệu quả, dẫn đến một số đối tượng tái lấn chiếm diện tích đã giải tỏa, dựng 69 lều bạt và trồng mỳ trên đất giải tỏa. Từ ngày 16/5/2011 đến ngày 17/5/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiếp tục cưỡng chế giải tỏa toàn bộ lều bạt dựng trái phép này.

Như vậy, trình tự, thủ tục việc cưỡng chế giải tỏa đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, trước khi cưỡng chế đã tổ chức thông báo tại trụ sở chính quyền địa phương và các phương tiện thông tin đại chúng cho người dân biết. Ông Nguyễn Văn Khởi cho rằng Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông tổ chức cưỡng chế, giải tỏa trái pháp luật là không có cơ sở.

3. Kết quả xác minh hiện trạng đất tại thời điểm tháng 10/2016

Ngày 13/10/2016, Đoàn xác minh số 1134 có giấy mời ông Nguyễn Văn Khởi đến trụ sở Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức vào ngày 26/10/2016 để cùng Đoàn xác minh kiểm tra vị trí, địa điểm, hiện trạng diện tích đất của ông Khởi đang có khiếu nại. Tuy nhiên đến hết ngày 26/10/2016 hộ ông Khởi không đến làm việc nên Đoàn xác minh không có cơ sở xác định được vị trí, địa điểm diện tích đất ông Khởi khiếu nại.

4. Về gia cảnh của hộ ông Nguyễn Văn Khởi

Ông Nguyễn Văn Khởi trước đây có hộ khẩu thường trú tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; đến năm 1999 ông Khởi nhập khẩu (là chủ hộ) về tại thôn 8, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông; đến năm 2003, ông Khởi chuyển về sinh sống tại thôn Tân Hòa, xã Quảng Thành, huyện Đắk Nông (cũ); sau khi tách tỉnh năm 2004, thành lập xã Đắk R'moan, đến năm 2007 ông Khởi chuyển về thôn Tân An, xã Đắk R'moan, thị xã Gia Nghĩa sinh sống ổn định (ông Khởi không cung cấp sổ hộ khẩu). Qua xác minh cho thấy: Hiện hộ ông Khởi có 3,2275ha đất tại thôn Tân An, xã Đắk R'moan, thị xã Gia Nghĩa, đã được cấp Giấy CNQSDĐ, gồm Giấy CNQSDĐ số AM572735 với diện tích 1,1654ha đất trồng cây lâu năm, Giấy CNQSDĐ số AM572980 với diện tích 2,0621ha đất trồng cây lâu năm.

III. Các quy định pháp luật có liên quan:

1. Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng quy định về những hành vi bị nghiêm cấm: "*Cấm chặt phá rừng trái phép; nghiêm*

cấm lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.”

2. Tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 quy định về những hành vi bị nghiêm cấm, gồm: “*Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai.*”

3. Tại mục 1 Chỉ thị số 12/2003/CT-TTr ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... các chủ rừng tiến hành ngay các công việc sau:*

a) Tổ chức truy quét bọn lâm tặc tại những khu rừng tự nhiên, rừng già, rừng giáp ranh nhiều tỉnh, phát hiện và xử lý những phần tử cố ý không tuân thủ pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tay cho bọn lâm tặc phá rừng, hủy hoại môi trường sống của cộng đồng và xã hội.

b) Tiến hành kiểm tra và cưỡng chế tất cả những người di cư tự do ra khỏi các vùng rừng...”

4. Căn cứ khoản 4, Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: “*Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính..., mà không biết rõ chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tịch thu; trong thời gian ba mươi ngày, kể từ ngày thông báo được niêm yết công khai, nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định tại Khoản 1 điều này.*”

5. Tại điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 quy định Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: “*a) Đất chưa sử dụng bị lấn, chiếm...”*”.

6. Tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 38 của Luật Đất đai thì không được bồi thường.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 20/4/2018, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông đã đối thoại với người khiếu nại là 20 hộ dân có đất bị cưỡng chế thu hồi trên địa bàn xã Đắk Ngo vào tháng 4 năm 2011, trong đó có ông Nguyễn Văn Khởi. Tham gia đối thoại có đại diện các Sở, Ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh; Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện Tuy Đức...

Tại buổi đối thoại, các hộ dân khác cho rằng: Diện tích đất bị cưỡng chế giải tỏa của các hộ là do nhận chuyển nhượng hoặc tự khai phá, không có nguồn gốc phá rừng. Trong quá trình sử dụng, không có cơ quan chức năng đến ngăn chặn, lập biên bản xử lý hành vi vi phạm; khi Nhà nước cưỡng chế thu hồi đất giao cho doanh nghiệp thì phải thỏa thuận, bồi thường theo quy định; sau khi

cưỡng chế giải tỏa, doanh nghiệp không trồng rừng, đề nghị trả lại đất để các hộ canh tác, sử dụng.

Sau khi nghe ý kiến tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, thống nhất kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Diện tích đất các hộ dân khiếu nại là đất sử dụng trái phép, hộ ông Khởi không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xem xét, hỗ trợ, bồi thường; trên cơ sở các ý kiến tại buổi đối thoại, căn cứ quy định của pháp luật, giao Thanh tra tỉnh hoàn thiện báo cáo kết quả xác minh, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

V. Kết luận

1. Việc ông Nguyễn Văn Khởi khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất không đúng quy định của pháp luật:

Sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004), để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều văn bản tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các đối tượng phá rừng, lấn chiếm, sử dụng đất rừng trái pháp luật, cương quyết thu hồi đất rừng bị phá, lấn chiếm trái phép để trồng lại rừng, bảo vệ môi trường, lập lại trật tự kỷ cương trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư đúng quy định của pháp luật. Việc cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm, phá rừng trái phép là cần thiết, đúng theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Từ tháng 3/2010 đến tháng 4/2011, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã phối hợp kiểm tra, thiết lập hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện cưỡng chế giải tỏa, cụ thể: Lập các biên bản kiểm tra về hành vi lấn chiếm, sử dụng đất, dựng lán trại trái phép; biên bản xác minh; thông báo; quyết định thi hành quyết định khắc phục hậu quả; phương án cưỡng chế giải tỏa được UBND tỉnh phê duyệt. Trong quá trình lập biên bản kiểm tra, quyết định xử lý được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đắk R'lấp, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước) và niêm yết tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo, nhưng hộ ông Nguyễn Văn Khởi không có ý kiến, không đứng ra khai nhận việc lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại các khu vực đã thiết lập hồ sơ cưỡng chế giải tỏa.

Như vậy, việc cưỡng chế, giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức là một chủ trương hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật và cần thiết nhằm lập lại trật tự kỷ cương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư. Đồng thời, là thực hiện đúng Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc cưỡng chế thực hiện theo Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ông Nguyễn Văn Khởi khiếu nại

Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa không đúng quy định pháp luật là khiếu nại sai.

2. Về việc hộ ông Nguyễn Văn Khởi yêu cầu bồi thường, trả lại đất bị cưỡng chế

Diện tích đất ông Nguyễn Văn Khởi khai nhận tại Tiểu khu 1538 (đang khiếu nại) là đất rừng được Nhà nước giao cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, sử dụng, đã được UBND tỉnh Đắk Nông cấp Giấy CNQSDĐ cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín. Mọi hành vi lấn chiếm, trồng cây cối hoa màu, dựng nhà trên diện tích đất này của các hộ dân đều là trái pháp luật.

Trong quá trình Đoàn 12 đi kiểm tra, xác minh, lập biên bản, tiến hành xác minh, rà soát các diện tích đất các hộ phá rừng, lấn chiếm để xem xét xử lý; trong thời gian thông báo thủ tục cưỡng chế giải tỏa trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo và một số địa điểm công cộng khác nhưng hộ ông Nguyễn Văn Khởi không đến khai báo, không nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng để Đoàn 12 có cơ sở xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng do Nhà nước quản lý, người dân biết rõ hành vi này là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện, lập biên bản vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự nên ngay từ đầu các trường hợp phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép đã trốn tránh, che giấu hành vi vi phạm của mình.

Ông Nguyễn Văn Khởi hiện sinh sống ổn định ở thôn Tân An, xã Đắk R'moan, thị xã Gia Nghĩa; hộ ông Khởi có 3,2275ha đất đã được UBND thị xã Gia Nghĩa cấp Giấy CNQSDĐ tại thôn Tân An, xã Đắk R'moan, thị xã Gia Nghĩa. Bản thân ông Khởi khi đến lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức không có khai báo với chính quyền địa phương, không đăng ký tạm trú tại xã Đắk Ngo.

Việc ông Khởi không khai báo, không nhận là người sử dụng diện tích đất rừng đã bị lập biên bản; chỉ sau khi bị cưỡng chế, giải tỏa mới có đơn khiếu nại nhận đất và kê khai tài sản bị thiệt hại, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc sử dụng hợp pháp diện tích đất khai nhận, không cung cấp chứng cứ chứng minh tài sản bị thiệt hại, nên không có cơ sở để xác định tài sản, hoa màu gắn liền với đất như ông Khởi khiếu nại. Mặt khác, căn cứ điểm a, khoản 6 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ tái định cư (nay là khoản 1 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013) quy định đối với đất và tài sản gắn liền với đất do lấn chiếm thì không được bồi thường. Do đó không có cơ sở và căn cứ tính toán bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất cho hộ ông Nguyễn Văn Khởi. Việc ông Khởi đề nghị các cơ quan nhà nước trả lại đất đã cưỡng chế là không có cơ sở giải quyết.

Hiện nay hộ ông Khởi đang sử dụng diện tích 32.275m² đất tại xã Đắc R'moan, thị xã Gia Nghĩa.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Khởi về việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm tại Tiểu khu 1525, xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức vào tháng 4/2011; việc yêu cầu Nhà nước trả lại đất và bồi thường tài sản cây trồng, lán trại gắn liền với đất đã bị Đoàn 12 của tỉnh và huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đắc Nông. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Nguyễn Văn Khởi có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; ông Nguyễn Văn Khởi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *nr*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Báo Đắc Nông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TCD, NC(Tr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng

